TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày: 04/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Chấn;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G* – Thành phố Hà Nội** tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 245/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 249/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh L**; (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1970; tại: Hà Nội; giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: Số 72 ngõ Q, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Tổ dân phố V, thị trấn Q1, G, Hà Nội; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Trần Trọng L1 (đã chết) và con bà: Phạm Thị G (đã chết); Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ 05; Vợ, con: Không; danh chỉ bản số: 0466, lập ngày 05/11/2022 tại Công an huyện G, thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: 02 tiền án: - Bản án số 468/2016/HS-ST ngày 20/12/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Trần Thanh L 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (trộm chiếc điện thoại VIVO Y51 trị giá 3.900.000 đồng); - Bản án số 79/2020/HS-ST ngày 10/5/2020 Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Thanh L 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (trong bản án nhận định tiền án năm 2016 chưa xóa án tích, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm). Ngày 25/11/2021, Trần Thanh L chấp hành xong hình phạt tù; nhân thân: (05 tiền án); - Bản án số 174/1991/HS-ST ngày 11/9/1991, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Thanh L 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" (trộm cắp 1 chiếc xe đạp Mifa không rõ giá trị); - Bản án số 500/1992/HS-ST ngày 01/12/1992, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Thanh L 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". (trộm 1 đầu máy video không rõ giá trị); - Bản án số 139/1995/ HS-ST ngày 16/3/1995, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Trần Thanh L 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; - Bản án số 1057/1996/ HS-ST ngày 24/10/1996, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Trần Thanh L 42 tháng

tù về tội Trộm cắp tài sản; - Bản án số 347/2007/ HS-ST ngày 19/9/2007, Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Thanh L 48 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 30/10/2022 đến ngày 04/11/2022 bị áp dụng biện pháp tạm giam. Bị cáo hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***Người bị hại:** Anh Nguyễn Tiến V1, sinh năm 1983; Nơi ĐKHKTT: Số 46, A A, tổ dân phố A, thị trấn Q1, huyện G, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 30/10/2022, L đi bộ một mình từ nhà tại số 23 V 1, TDP V, thị trấn Q1, huyện G, thành phố Hà Nội đến TDP A, thị trấn Q1, G, Hà Nội mục đích tìm kiếm tài sản sở hở để trộm cắp. Khi đi đến đường A A, L phát hiện thấy 01 chiếc máy nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream BKS: 24K6-9473 để trước cửa nhà anh Nguyễn Tiến V1 không có người trông giữ, chìa khóa xe máy vẫn cắm ở ổ khóa xe, xe không khóa cổ, không khóa càng nên L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. L ngồi lên xe máy dùng tay vặn chìa khóa và điều khiển xe đi về hướng đầu đường A A được khoảng 5-7 mét thì bị anh V1 phát hiện đuổi kịp bắt giữ. Ngay lúc đó, Công an thị trấn Q1 lập biên bản bắt giữ L cùng vật chứng liên quan để làm rõ.

Vật chứng Cơ quan Công an huyện G thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda; kiểu dáng Dream; màu nâu; BKS: 24K6-9473; số khung: 008300; số máy: 008300; xe cũ, đã qua sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số 170/KL-HĐĐGTS ngày 03/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện G kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream, màu nâu, BKS: 24K6-9473, có số khung: 008300, số máy: 008300, xe cũ đã qua sử dụng. Thời điểm xảy ra vụ việc ngày 30/10/2022 có giá trị 2.800.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện G, Trần Thanh L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số 227/CT-VKSGL, ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã quyết định truy tố bị cáo Trần Thanh L ra trước tòa với tội danh "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Trần Thanh L đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận hồi 10 giờ ngày 30/10/2022, tại trước cửa số nhà 46, đường A A, tổ dân phố A, thị trấn Q1, G, Hà Nội bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream BKS: 24K6-9473, có giá trị 2.800.000 đồng của anh Nguyễn Tiến V1 để bán, lấy tiền tiêu sài cho bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 227/CT-VKSGL, ngày 30/11/2022. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thanh L mức án phạt tù từ 26 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2022;

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 30/11/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện G đã lập biên bản trao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream BKS: 24K6-9473, có số khung: 008300, số máy: 008300, cho anh Nguyễn Tiến V1, anh V1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét, giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Bị cáo L sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi Trộm cắp tài sản vào hồi 10 giờ ngày 30/10/2022, tại khu vực số nhà 46, đường A A, tổ dân phố A, thị trấn Q1, G, Hà Nội bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream màu nâu, BKS: 24K6-9473, xe cũ đã qua sử dụng có giá trị 2.800.000 đồng của anh Nguyễn Tiến V1 để bán lấy tiền tiêu sài cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Người bị hại là anh Nguyễn Tiến V1 đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh V1 vắng mặt tại phiên tòa. Tại Cơ quan điều tra, Công an huyện G anh V1 đã có lời khai, sự vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (BLTTHS)

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện G, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thanh L: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 30/10/2022, L đi bộ một mình từ nhà tại số 23 V 1, TDP V, thị trấn Q1, huyện G, thành phố đến tổ dân phố A, thị trấn Q1, G, Hà Nội mục đích tìm kiếm tài sản sở hở để trộm cắp. Khi đi đến trước cửa số nhà 46, đường A A, tổ dân phố A, thị trấn Q1, G, Hà Nội thì L phát hiện thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream BKS: 24K6-9473 để trước cửa nhà anh Nguyễn Tiến V1 không có người trông giữ, chìa khóa xe máy vẫn cắm ở ổ khóa, xe không khóa cổ, không khóa càng nên L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. L ngồi lên xe máy dùng tay vặn chìa khóa, nổ máy và điều khiển xe đi về hướng đầu đường A A được khoảng 5-7 mét thì bị anh V1 phát hiện và phối hợp cùng Công an thị trấn Q1 bắt giữ L cùng vật chứng.

[4]. Vật chứng Cơ quan Công an huyện G thu giữ của Trần Thanh L: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream màu nâu, BKS: 24K6-9473, có số khung: 008300, số máy: 008300, xe cũ đã qua sử dụng.

[5]. Tại kết luận định giá tài sản số 170/KL-HĐĐGTS ngày 03/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện G kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream, màu nâu, BKS: 24K6-9473, có số khung: 008300, số máy: 008300, xe cũ đã qua sử dụng. Thời điểm xảy ra vụ việc ngày 30/10/2022 có giá trị 2.800.000 đồng.

Chi tiết Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

" 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đay thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g, Tái phạm nguy hiểm".

[6]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: vào Hồi 10 giờ ngày 30/10/2022, tại khu vực trước cửa số nhà 46, đường A A, tổ dân phố A, thị trấn Q1, G, Hà Nội, lợi dụng sơ hở của chủ tài sản bị cáo Trần Thanh L đã lén lút, bí mật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream, màu nâu, BKS: 24K6-9473, có số khung: 008300, số máy: 008300, xe cũ đã qua sử dụng có giá trị 2.800.000 đồng của anh Nguyễn Tiến V1. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thanh L đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản"

tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung, năm 2017.

[7]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiển sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, truy tố bị cáo Trần Thanh L ra trước Tòa về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[8]. Đánh giá tính chất vụ án: Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực dân sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[9]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo có 07 tiền án: - Đối với 05 tiền án của bị cáo Trần Thanh L vào các năm 1991,1992, 1995, 1996 và tiền án năm 2007 về các tội Trộm cắp tài sản; Tàng trữ trái phép chất ma túy. Theo quy định của pháp luật các tiền án này của bị cáo đã được xóa án tích; - Đối với bản án số 468/2016/HS-ST ngày 20/12/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Trần Thanh L 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (trộm chiếc điện thoại VIVO Y51 trị giá 3.900.000 đồng); - Bản án số 79/2020/HS-ST ngày 10/5/2020 Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Thanh L 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (trong bản án nhận định tiền án năm 2016 chưa xóa án tích, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm). Ngày 25/11/2021, Trần Thanh L chấp hành xong hình phạt tù. Theo quy định của pháp luật các tiền án này của bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm. Vì vậy, bị cáo Thế được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[10]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo Trần Thanh L: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[11]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream màu nâu, BKS: 24K6-9473 có số khung: 008300, số máy: 008300. Qua điều tra, xác minh thể hiện chủ đăng ký xe là ông Hoàng Thanh T1; sinh năm 1949; trú tại: Tổ 3, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Ông T1 mua và làm thủ tục đăng ký chiếc xe này vào năm 2005, sau khi sử dụng xe được vài năm thì ông T1 đã bán chiếc xe máy trên cho 1 người không quen biết, giao xe và đăng ký xe bản gốc cho người mua, không lưu giấy tờ mua bán, nay ông T1 không có yêu cầu, đề nghị gì về chiếc xe máy trên; Anh Nguyễn Tiến V1 khai chiếc xe máy nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream màu nâu, BKS: 24K6-9473 có số khung: 008300, số máy: 008300 anh mua vào khoảng năm 2019 của 1 người không quen biết với giá 3.000.000 đồng, việc mua bán giữa 2 bên không có giấy tờ, anh V1 chỉ giữ lại đăng ký xe bản gốc. Ngày 30/11/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện G đã lập biên bản trao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda kiểu dáng Dream BKS: 24K6-9473, có số khung: 008300, số máy: 008300 cho anh Nguyễn Tiến V1. Sau khi nhận lại tài sản cho đến nay anh V1 không có yêu cầu gì, đề nghị gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[12]. Về xử lý vật chứng: Không xem xét, giải quyết.

[13]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[14]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Thanh L** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Trần Thanh L 27 (Hai mươi bảy)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2022;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Thanh L;

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

3.Về xử lý vật chứng: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Thanh L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo. Vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thành Nam

Nơi nhận:
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKS nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND phường T, quận H, tp. Hà Nội.(Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Lưu: Vp; Hồ sơ.